

Số: 280/BC-UBND

Cần Thơ, ngày 16 tháng 11 năm 2018

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện ngân sách năm 2018 và phương hướng nhiệm vụ năm 2019

A. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGÂN SÁCH NĂM 2018:

Năm 2018 là năm thứ ba thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm của thành phố Cần Thơ (giai đoạn 2016 - 2020) và là năm thứ hai trong thời kỳ ổn định ngân sách (giai đoạn 2017 - 2020) theo quy định của Luật ngân sách nhà nước năm 2015. Căn cứ những khung khổ pháp lý hướng dẫn từ trung ương, Ủy ban nhân dân (UBND) thành phố Cần Thơ chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2018, với mục tiêu nâng cao hiệu quả và năng lực cạnh tranh của nền kinh tế, khai thác có hiệu quả các nguồn lực phát triển thành phố, bảo đảm an sinh xã hội, thực hành tiết kiệm, đảm bảo quốc phòng - an ninh.

UBND thành phố đã giao dự toán thu, chi ngân sách năm 2018 cho các cơ quan, đơn vị và các quận, huyện theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước (NSNN); đồng thời, UBND thành phố cũng đã ban hành Chỉ thị số 13/CT-UBND ngày 08 tháng 12 năm 2017 về việc tăng cường công tác thu thuế năm 2018; Chỉ thị số 15/CT-UBND ngày 11 tháng 12 năm 2017 về điều hành thu, chi ngân sách nhà nước năm 2018.

Được sự quan tâm hỗ trợ của Trung ương, sự lãnh đạo sâu sát của Thành ủy, công tác giám sát chặt chẽ của Hội đồng nhân dân (HĐND) thành phố, UBND thành phố đã chủ động chỉ đạo quyết liệt ngay từ những ngày đầu năm và đặc biệt là sự nỗ lực phấn đấu của các ngành, các cấp, các doanh nghiệp nên công tác thu, chi ngân sách năm 2018 kết quả đạt được, cụ thể như sau:

I. Dự toán thu:

Ước tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn năm 2018 là 17.750.521 triệu đồng, đạt 122,48% dự toán HĐND thành phố giao, trong đó:

a) Thu nội địa 10.040.000 triệu đồng, đạt 100% dự toán Bộ Tài chính và HĐND thành phố giao. Nếu loại trừ số thu tiền thuê và sử dụng đất thực hiện ghi thu, ghi chi theo quy định 91.049 triệu đồng thì số thu nội địa năm 2018 theo dự toán giao (*không tính các khoản ghi thu - ghi chi*) là 9.948.951 triệu đồng, đạt

99,09% dự toán Bộ Tài chính và HĐND thành phố giao (*chi tiết các khoản thu theo phụ lục đính kèm*). Cụ thể một số nguồn thu như sau:

- Thu từ doanh nghiệp nhà nước do trung ương quản lý: 1.260.000 triệu đồng, đạt 90,75% dự toán Bộ Tài chính và HĐND thành phố giao.

- Thu từ doanh nghiệp nhà nước do địa phương quản lý: 330.000 triệu đồng, đạt 117,86% dự toán Bộ Tài chính và HĐND thành phố giao.

- Thu từ doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài: 1.055.000 triệu đồng, đạt 63,19% dự toán Bộ Tài chính và HĐND thành phố giao. Nguyên nhân đạt thấp là do sản lượng tiêu thụ thuốc lá của công ty Vinataba Philip Morris không đạt như kế hoạch đề ra, bên cạnh đó thuế suất thuế tiêu thụ đặc biệt đối với thuốc lá tăng lên 70% dẫn đến đơn vị điều chỉnh tăng giá bán và thuốc lá ngoại nhập lậu tràn lan, làm cho các đại lý tiêu thụ hàng chậm dẫn đến kế hoạch và doanh thu của đơn vị giảm.

- Thu từ khu vực công thương nghiệp, dịch vụ ngoài quốc doanh: 1.900.000 triệu đồng, đạt 78,67% dự toán Bộ Tài chính và HĐND thành phố giao. Hoạt động của doanh nghiệp khu vực này vẫn còn khó khăn, nhỏ lẻ, số lượng đăng ký mới chưa nhiều (6 tháng đầu năm cấp mới đăng ký kinh doanh cho 722 doanh nghiệp).

- Thu phí, lệ phí: 135.000 triệu đồng, đạt 96,43% dự toán Bộ Tài chính giao. Một số khoản thu phí, lệ phí đã chuyển sang giá dịch vụ theo quy định của Luật Phí và lệ phí như: học phí, viện phí, phí vệ sinh, phí đo đạc lập bản đồ địa chính,... đã làm giảm số thu từ nguồn thu này.

- Thuế thu nhập cá nhân: 790.000 triệu đồng, đạt 103,27% dự toán Bộ Tài chính và HĐND thành phố giao.

- Thu tiền sử dụng đất: 775.500 triệu đồng. Nếu loại trừ số thu tiền sử dụng đất thực hiện ghi thu, ghi chi là 59.324 triệu đồng thì số thu tiền sử dụng đất năm 2018 là 716.176 triệu đồng, đạt 217,02% dự toán Bộ Tài chính và HĐND thành phố giao.

- Thu tiền thuê mặt đất, mặt nước: 323.000 triệu đồng. Nếu loại trừ số thu tiền thuê đất thực hiện ghi thu, ghi chi là 39.781 triệu đồng thì số thu tiền thuê đất năm 2018 là 283.219 triệu đồng, đạt 85,82% dự toán Bộ Tài chính và HĐND thành phố giao.

- Thu từ hoạt động xổ số kiến thiết: 1.300.000 triệu đồng, trong đó, thu từ hoạt động xổ số kiến thiết truyền thống là 1.250.000 triệu đồng, đạt 105,04% dự toán Bộ Tài chính và HĐND thành phố giao.

b) Thu hải quan ước năm 2018 là 1.110.000 triệu đồng, đạt 107,14% dự toán Bộ Tài chính và HĐND thành phố giao.

II. Dự toán chi:

Tổng chi ngân sách địa phương ước thực hiện năm 2018 là: 11.898.526 triệu đồng, đạt 99,36% dự toán Bộ Tài chính giao và đạt 92,60% dự toán HĐND thành phố giao (*chi tiết các khoản chi theo phụ lục đính kèm*).

- Chi đầu tư phát triển từ nguồn cân đối ngân sách địa phương: 4.106.674 triệu đồng. Nếu loại trừ số chi từ thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất thực hiện ghi thu, ghi chi là 91.049 triệu đồng, số chi tạm ứng kế hoạch vốn các năm trước chuyển sang 516.868 triệu đồng, thì số chi đầu tư phát triển là 3.498.757 triệu đồng, đạt 89,77% dự toán Bộ Tài chính giao và đạt 83,36% dự toán HĐND thành phố giao, trong đó:

+ Chi đầu tư XDCB từ nguồn cân đối ngân sách địa phương: 3.299.221 triệu đồng. Nếu không kể số chi từ dự toán được phép kéo dài từ năm trước sang 100.000 triệu đồng, số chi từ dự toán HĐND giao năm 2018 là 3.199.221 triệu đồng, đạt 82,09% dự toán HĐND thành phố giao.

- Chi XDCB từ nguồn ngân sách TW bổ sung có mục tiêu (vốn trong nước): 335.904 triệu đồng, đạt 94,38% dự toán HĐND thành phố giao.

- Chi XDCB từ nguồn ngân sách TW bổ sung có mục tiêu (vốn ngoài nước): 854.809 triệu đồng, đạt 100% dự toán HĐND thành phố giao.

- Chi XDCB từ nguồn Trái phiếu Chính phủ: 779.535 triệu đồng. Nếu không kể số chi từ dự toán được phép kéo dài từ năm trước sang 484.098 triệu đồng, thì số chi từ dự toán HĐND thành phố giao năm 2018 là 295.437 triệu đồng, đạt 34,94% dự toán HĐND thành phố giao.

- Chi thường xuyên: 5.455.523 triệu đồng, đạt 95,95% dự toán HĐND thành phố giao. Trong chi thường xuyên ngân sách đảm bảo kinh phí cho các đơn vị, địa phương theo dự toán được giao, chi kịp thời, đầy đủ tiền lương và các khoản có tính chất lương, các chế độ, chính sách về an sinh xã hội và chi cho an ninh, quốc phòng,... một số khoản chi cụ thể:

+ Chi sự nghiệp giáo dục đào tạo: 2.147.610 triệu đồng đạt 98,78% dự toán HĐND thành phố giao.

+ Chi sự nghiệp Y tế: 497.498 triệu đồng, đạt 98,20% dự toán HĐND thành phố giao.

+ Chi sự nghiệp khoa học công nghệ: 35.726 triệu đồng, đạt 111,33% dự toán Bộ Tài chính giao và đạt 95,15% dự toán HĐND thành phố giao.

+ Chi quản lý hành chính: 679.253 triệu đồng, đạt 96,69% dự toán HĐND thành phố giao.

+ Chi an ninh - quốc phòng: 181.788 triệu đồng, đạt 96,57% dự toán HĐND thành phố giao.

III. Tình hình sử dụng dự phòng ngân sách năm 2018:

Ước tổng số chi từ nguồn dự phòng ngân sách toàn thành phố năm 2018 là 62.448 triệu đồng, đạt 35,73% dự toán HĐND thành phố giao, bao gồm:

- Cấp thành phố sử dụng 46.641 triệu đồng, đạt 54,95% dự toán HĐND thành phố giao để chi cho các nội dung:

+ Phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm, thủy sản: 7.870 triệu đồng

+ Kinh phí thực hiện dự án khắc phục sạt lở tại phường Thới An, quận Ô Môn: 6.294 triệu đồng.

+ Kinh phí mua sắm công cụ hỗ trợ phòng chống biểu tình, biểu tình trên địa bàn: 4.881 triệu đồng.

+ Kinh phí tổ chức diễn tập phòng thủ: 21.817 triệu đồng.

+ Bổ sung kinh phí thực hiện tổ chức lại giao thông tại các nút giao giữa Võ Văn Kiệt với đường Nguyễn Đệ, Vành Đai Phi Trường nhánh B và đường vào khu hành chính quận Bình Thủy thuộc địa bàn quận Bình Thủy: 5.778 triệu đồng.

- Các quận, huyện sử dụng 15.807 triệu đồng, đạt 17,58% dự toán HĐND thành phố giao để chi cho các nội dung:

+ Diễn tập khu vực phòng thủ cấp quận, huyện và xã, phường, thị trấn: 11.988 triệu đồng.

+ Kinh phí tuyển quân và bồi dưỡng kiến thức an ninh quốc phòng: 2.189 triệu đồng.

+ Kinh phí giữ trẻ mùa lũ và khắc phục hậu quả thiên tai: 780 triệu đồng

+ Kinh phí đảm bảo an ninh trật tự điểm nóng: 850 triệu đồng.

IV. Nhận xét – đánh giá:

1. Kết quả:

- **Về thu ngân sách:** Công tác thu ngân sách được sự quan tâm chỉ đạo quyết liệt của các cấp ủy, chính quyền từ thành phố đến cơ sở. UBND thành phố thường xuyên kiểm tra, theo dõi, có các biện pháp chỉ đạo đối với Cục Thuế, Sở Tài chính, UBND các quận, huyện triển khai kế hoạch thực hiện dự toán thu, tích cực khai thác nguồn thu ngay từ đầu năm; định kỳ tổ chức hội nghị với các ngành, các địa phương để kiểm điểm tiến độ của công tác thu thuế ở các lĩnh vực và đề ra các biện pháp nhằm đẩy mạnh tiến độ thu trên địa bàn. Nhờ vậy

tính đến thời điểm báo cáo đã có một số khoản thu dự kiến đạt khá so với dự toán như: thuế từ khu vực doanh nghiệp địa phương; thuế bảo vệ môi trường, thuế sử dụng đất,...

- **Về chi ngân sách:** UBND thành phố đã tổ chức giao dự toán cho các sở, ban, ngành thành phố và UBND quận, huyện đảm bảo công khai, dân chủ; các nhiệm vụ chi được phân bổ cụ thể, từ đó giúp các đơn vị, địa phương chủ động bố trí các nhiệm vụ chi hợp lý, thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ được giao.

Công tác quản lý tài chính, thanh tra, kiểm tra trên các lĩnh vực về sử dụng ngân sách, đầu tư xây dựng cơ bản đã được các cấp, các ngành tiếp tục quan tâm; qua đó kịp thời uốn nắn, chấn chỉnh những sai phạm trong lĩnh vực chi tiêu ngân sách nhằm thực hiện tốt Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong việc quản lý, sử dụng tiền, tài sản của Nhà nước ở các đơn vị, địa phương.

2. Những hạn chế, tồn tại:

- **Về thu ngân sách:** Trong điều kiện nền kinh tế có dấu hiệu phục hồi, nhưng các chính sách điều chỉnh, giảm, giảm thuế cũng ảnh hưởng đến nguồn thu ngân sách trên địa bàn. Ngoài ra, do đầu năm Trung ương giao dự toán thu tương đối cao nên dẫn tới một số khoản thu không đạt dự toán năm như: thuế từ khu vực công thương nghiệp, ngoài quốc doanh; thuế từ khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, ...

Bên cạnh đó, công tác thanh tra, kiểm tra thuế mặc dù được quan tâm nhưng chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ do lực lượng tương đối mỏng, công tác thu hồi nợ đọng thuế mặc dù có tích cực, tỷ lệ trong mức cho phép nhưng vẫn còn cao làm ảnh hưởng không nhỏ đến nguồn thu ngân sách trên địa bàn.

- Về chi ngân sách:

+ *Về chi đầu tư xây dựng cơ bản:* công tác giải ngân vốn xây dựng cơ bản còn thấp, tính đến ngày 31/10/2018 chỉ đạt 46,53%, nguyên nhân chủ yếu là do nguồn vốn Chính phủ vay cho vay lại được giao khá cao, nhưng giải ngân khá thấp do vướng về vấn đề thủ tục hồ sơ, công tác bồi thường bàn giao mặt bằng, làm ảnh hưởng đến tiến độ giải ngân chung của cả thành phố.

+ *Về chi thường xuyên:* việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương tài chính có nơi chưa nghiêm; dự toán chưa sát với tình hình; một số đơn vị tổ chức hội nghị, hội thảo, tập huấn còn trùng lặp, chưa hiệu quả, chưa có sản phẩm cụ thể; tình trạng thất thoát, lãng phí vẫn còn xảy ra tại một số cơ quan, đơn vị (qua báo cáo thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2018).

**B. DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH VÀ PHƯƠNG HƯỚNG
NHIỆM VỤ CÔNG TÁC TÀI CHÍNH, NGÂN SÁCH NĂM 2019:**

I. DỰ TOÁN THU:

(ĐVT: triệu đồng)

	Trung ương giao	HĐNDTP giao
1. Tổng thu NS theo dự toán TW giao: (a+b)	11.251.000	11.504.000
a) Thu nội địa:	10.251.000	10.504.000
- Thu từ DNNN do Trung ương quản lý:	1.290.000	1.295.000
- Thu từ DNNN do địa phương quản lý:	300.000	310.000
- Thu từ DN có vốn đầu tư nước ngoài:	1.220.000	1.230.000
- Thu từ KV công thương nghiệp, DV NQD:	2.000.000	2.113.000
- Lệ phí trước bạ:	440.000	440.000
- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp:	23.000	23.000
- Thuế thu nhập cá nhân:	880.000	880.000
- Thuế bảo vệ môi trường:	1.800.000	1.800.000
- Thu phí và lệ phí:	135.000	135.000
- Thu tiền sử dụng đất:	400.000	400.000
<i>(không tính các khoản ghi thu, ghi chi)</i>		
- Thu tiền thuê mặt đất, mặt nước:	220.000	305.000
<i>(không tính các khoản ghi thu, ghi chi)</i>		
- Thu tiền bán nhà ở thuộc sở hữu nhà nước:	10.000	10.000
- Thu từ hoạt động xổ số kiến thiết:	1.300.000	1.300.000
- Thu khác ngân sách:	222.000	242.000
<i>Trong đó: - Thu phạt vi phạm ATGT</i>	<i>65.000</i>	<i>65.000</i>
- Thu cổ tức, lợi nhuận:	11.000	21.000
b) Thu từ hoạt động xuất, nhập khẩu:	1.000.000	1.000.000
2. Thu bổ sung có mục tiêu từ NS Trung ương:	2.391.395	2.391.395

II. DỰ TOÁN CHI:

Tổng chi ngân sách địa phương (1+2):	11.506.278
1. Chi cân đối NSDP:	10.036.124
a) Chi đầu tư phát triển:	3.634.800

- Chi đầu tư cho các dự án:	3.634.800
<i>Trong đó: - Chi từ nguồn thu tiền sử dụng đất:</i>	400.000
<i>(không tính các khoản ghi thu, ghi chi)</i>	
- Chi từ nguồn thu xổ số kiến thiết:	1.300.000
b) Chi thường xuyên:	6.216.998
c) Chi trả lãi các khoản do chính quyền địa phương vay:	20.000
d) Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính:	1.380
đ) Dự phòng ngân sách:	181.866
2. Chi từ nguồn bổ sung có mục tiêu từ NSTW:	1.388.534
a) Chi hỗ trợ đầu tư theo mục tiêu:	1.261.643
<i>Trong đó: - Nguồn vốn nước ngoài (ODA):</i>	809.023
- <i>Vốn trong nước:</i>	452.620
b) Chi thường xuyên theo mục tiêu:	126.891
II. BỘI CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG:	470.000
III. TỔNG MỨC VAY CỦA NS THÀNH PHỐ NĂM 2018:	728.700
- Vay để bù đắp bội chi:	470.000
- Vay trả nợ gốc:	258.700

IV. Giải pháp thực hiện dự toán thu, chi ngân sách năm 2019:

Để thực hiện tốt dự toán thu, chi ngân sách năm 2019, Ủy ban nhân dân thành phố đề ra một số giải pháp cụ thể sau:

1. Đối với công tác thu ngân sách:

- Tập trung tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, tạo mọi điều kiện thuận lợi cho sản xuất kinh doanh phát triển để nuôi dưỡng nguồn thu cho ngân sách. Thực hiện quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả các biện pháp cải cách, hiện đại hoá công tác quản lý thu;

- Nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền đối thoại với người nộp thuế, thực hiện nghiêm túc về hóa đơn; tăng cường thanh tra, kiểm tra, chống thất thu, chống buôn lậu, gian lận thương mại và đôn đốc thu hồi các khoản nợ thuế vào NSNN; quản lý chặt chẽ giá tính thuế, phát hiện và ngăn chặn các hành vi chuyển giá, trốn lậu thuế; kiểm tra, giám sát chặt chẽ hoàn thuế giá trị gia tăng; thực hiện kiểm tra, giám sát tăng cường xử lý, thu hồi nợ đọng thuế, lập các đoàn kiểm tra đột xuất, chuyên đề về công tác quản lý và xử lý nợ đọng thuế; kiên quyết thực hiện cưỡng chế thuế theo quy định; tăng cường rà soát đối tượng, khai thác nguồn thu ngân sách trên địa bàn, kiểm tra kiểm soát chặt chẽ

việc đăng ký, kê khai, nộp thuế, quyết toán thuế để thu đúng, thu đủ, thu kịp thời tiền thuế theo phát sinh vào ngân sách nhà nước.

- Nghiêm cấm thu sai quy định của luật thuế và các quy định pháp luật liên quan; phân chia sai quy định nguồn thu giữa ngân sách các cấp; giữ lại nguồn thu của ngân sách sai chế độ; tự đặt ra các khoản thu trái với quy định của pháp luật, để các khoản thu ngoài ngân sách nhà nước trái với quy định.

- Thực hiện sắp xếp, cơ cấu lại đội ngũ công chức thuế, nâng cao nhận thức chính trị và tư tưởng, đổi mới phương pháp quản lý rủi ro trong thanh tra, kiểm tra, quản lý nợ thuế... Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong công tác quản lý thuế, quản lý nợ thuế, kiên quyết đấu tranh, phòng ngừa, xử lý kịp thời đối với những hành vi gây phiền hà, sách nhiễu trong việc thực thi công vụ. Phấn đấu thu vượt dự toán Hội đồng nhân dân thành phố giao để tăng thêm nguồn lực thực hiện các nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh của thành phố.

2. Quản lý chi đầu tư phát triển từ ngân sách nhà nước:

- Thực hiện nghiêm chỉ đạo của Chính phủ về tăng cường công tác giám sát, đánh giá đầu tư để nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, đảm bảo thực hiện đầu tư đúng quy hoạch, kế hoạch được duyệt. Việc bố trí vốn ngân sách cho các dự án phải tuân thủ đúng quy định của Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn điều hành. Chống thất thoát, lãng phí trong quản lý, sử dụng vốn đầu tư.

- Tiếp tục tháo gỡ khó khăn vướng mắc từng dự án (về thủ tục, về bồi thường hỗ trợ tái định cư...), thực hiện giải ngân vốn đầu tư công phù hợp với khối lượng hoàn thành. Kịp thời điều chỉnh các nguồn vốn đã bố trí nhưng không có khả năng, hoặc khả năng giải ngân thấp để chuyển cho các công trình khác đang thiếu vốn, trong đó tập trung cho các công trình đã đăng ký hoàn thành trong năm 2019, bảo đảm hiệu quả sử dụng các nguồn vốn đầu tư công.

3. Tổ chức điều hành, quản lý chi NSNN chặt chẽ, tiết kiệm, đúng quy định, nâng cao hiệu quả sử dụng NSNN:

- Tăng cường kỷ cương, kỷ luật tài chính, thực hiện nghiêm Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 21 tháng 12 năm 2012 của Ban Bí thư và Chỉ thị số 30/CT-TTg ngày 26 tháng 11 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Thực hiện tiết kiệm 10% chi thường xuyên năm 2019 (không kể tiền lương và các khoản có tính chất lương) được giữ lại tại mỗi cấp ngân sách theo quy định.

- Trong phân bổ dự toán chi, ưu tiên đảm bảo các chế độ, chính sách đã ban hành, chi cho con người, chi an sinh xã hội và lĩnh vực quốc phòng, an ninh. Hạn chế việc ban hành các chính sách, chế độ mới làm tăng chi ngân sách vượt quá khả năng nguồn lực hiện có để đảm bảo cân đối thu chi ngân sách.

- Tăng cường quản lý chặt chẽ chi ngân sách, rà soát, quản lý chặt chẽ để giảm số chi chuyển nguồn. Điều hành chi ngân sách trong phạm vi dự toán được giao, thực hiện tiết kiệm triệt để trong chi thường xuyên, nhất là chi khánh tiết, hội nghị, hội thảo, lễ hội, mua sắm công, công tác nước ngoài, sử dụng xe công... . Đẩy mạnh xã hội hóa và tổ chức các ngày lễ kỷ niệm theo đúng quy định, trên tinh thần triệt để tiết kiệm.

- Xử lý nghiêm những sai phạm, vi phạm trong chấp hành pháp luật ngân sách nhà nước, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu. Giao Sở Tài chính sắp xếp, cắt giảm, giãn các nhiệm vụ chi chưa thật sự bức xúc, cần thiết, phát sinh ngoài dự toán; kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ việc chi tiêu, đảm bảo đúng chính sách, chế độ quy định.

- Trường hợp đánh giá khả năng hụt thu cân đối ngân sách địa phương, phải chủ động dành 50% dự phòng ngân sách địa phương và sử dụng một phần quỹ dự trữ tài chính theo quy định, kết hợp với sắp xếp, cắt giảm, giãn các nhiệm vụ chi; chủ động cơ cấu lại chi đầu tư phát triển của địa phương trong trường hợp nguồn thu tiền sử dụng đất tăng lớn, để đảm bảo giữ cân đối ngân sách địa phương.

4. Tăng cường quản lý, nâng cao hiệu quả sử dụng tài sản công

- Rà soát, sắp xếp lại tài sản công bảo đảm sử dụng đúng mục đích, tiêu chuẩn, định mức theo chế độ quy định và phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ; đẩy mạnh việc xử lý tài sản không còn nhu cầu sử dụng để tạo nguồn tài chính bổ sung ngân sách nhà nước phục vụ cho mục tiêu đầu tư phát triển và các nhu cầu khác theo quy định; kiên quyết thu hồi các tài sản sử dụng sai đối tượng, sai mục đích, vượt tiêu chuẩn, định mức; tổ chức xử lý tài sản đúng pháp luật, công khai, minh bạch, không để lãng phí thất thoát tài sản công.

- Chấp hành nghiêm quy định về việc sử dụng tài sản công để thanh toán cho nhà đầu tư khi thực hiện dự án đầu tư theo hình thức hợp đồng xây dựng - chuyển giao (BT), bảo đảm giá trị tài sản thanh toán sát giá thị trường, đúng quy định của pháp luật, chống thất thoát tài sản công.

- Khai thác hiệu quả tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập, tài sản kết cấu hạ tầng vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công; chấm dứt việc sử dụng tài sản cho thuê, cho mượn, liên doanh, liên kết, kinh doanh không đúng quy định.

- Đầu tư xây dựng, mua sắm ô tô, tài sản công theo đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức, đảm bảo tiết kiệm, công khai, minh bạch; không mua sắm xe ô tô, trang thiết bị đắt tiền không đúng quy định.

- Thực hiện nghiêm việc đấu giá khi thực hiện giao đất, cho thuê đất theo quy định của pháp luật về đất đai.

5. Chủ động bố trí dự toán ngân sách và huy động các nguồn tài chính thực hiện kịp thời chính sách tăng lương theo Nghị quyết của Quốc hội (*không kể các đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện cơ chế tự chủ theo quy định tại Nghị định số 16/2015/NĐ-CP, Nghị định số 115/NĐ-CP, Nghị định số 96/2010/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 115/2005/NĐ-CP và cơ quan nhà nước thực hiện cơ chế tự chủ theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP và Nghị định số 117/2013/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP*); sử dụng tối thiểu 40% số thu được để lại theo chế độ của các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp có thu, riêng các đơn vị sự nghiệp thuộc ngành y tế sử dụng tối thiểu 35% số thu được để lại (sau khi trừ chi phí thuốc, máu, hóa chất, vật tư thay thế, vật tư tiêu hao); ngân sách địa phương sử dụng tối thiểu 50% tăng thu ngân sách địa phương (không kể tăng thu tiền sử dụng đất) thực hiện năm 2019 so với dự toán được giao; đồng thời thực hiện chuyển các nguồn thực hiện cải cách tiền lương năm trước chưa sử dụng hết sang năm 2019 để tiếp tục cải cách tiền lương theo quy định.

6. Triển khai thực hiện hiệu quả Quyết định số 2651/QĐ-UBND ngày 15/10/2018 của UBND thành phố Cần Thơ về Kế hoạch thực hiện Nghị định số 103/2018/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2018 của Chính phủ quy định một số cơ chế đặc thù về đầu tư, tài chính, ngân sách và phân cấp quản lý đối với thành phố Cần Thơ.

7. Đẩy mạnh đổi mới cơ chế tài chính đơn vị sự nghiệp công lập, giá dịch vụ công theo tinh thần Nghị quyết hội nghị Trung ương 6 (khóa XII). Triển khai thực hiện phương án chuyển đổi các đơn vị sự nghiệp công lập thành công ty cổ phần trên địa bàn thành phố Cần Thơ theo Quyết định số 22/2015/QĐ-TTg ngày 22 tháng 6 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ. Sắp xếp và tổ chức lại hoạt động đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý, tăng cường phân cấp, giao quyền tự chủ cho đơn vị theo Nghị định số 16/2015/NĐ-CP của Chính phủ và Quyết định số 695/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; từng bước chuyển phương thức hỗ trợ trực tiếp của nhà nước sang cơ chế đặt hàng. Phối hợp tổ chức sắp xếp các đơn vị sự nghiệp theo Nghị quyết số 19/NQ-TW của BCHTW Đảng khóa XII.

8. Chủ động trong công tác quản lý nợ công và nợ chính quyền địa phương, đảm bảo an toàn nợ. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc vay, sử dụng vốn vay và trả nợ.

9. Tổ chức công khai minh bạch việc sử dụng ngân sách nhà nước. Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát, thanh tra, giám sát chặt chẽ việc chi tiêu,

đảm bảo đúng chính sách, chế độ quy định, đề cao và làm rõ trách nhiệm cá nhân của Thủ trưởng đơn vị thụ hưởng ngân sách trong việc quản lý và sử dụng ngân sách nhà nước. Thực hiện nghiêm các kết luận thanh tra, kiểm toán.

C. KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH – NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC 03 NĂM 2019 – 2021:

Căn cứ Thông tư số 54/2018/TT-BTC ngày 08 tháng 6 năm 2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2019 và kế hoạch tài chính – ngân sách nhà nước 3 năm 2019 – 2021 và tỉ lệ huy động vào ngân sách nhà nước sau khi loại trừ các yếu tố tăng, giảm thu do thay đổi chính sách thì dự toán thu nội địa (không kể thu từ dầu thô, thu tiền sử dụng đất, thu cổ tức và lợi nhuận còn lại của các doanh nghiệp nhà nước, thu xổ số kiến thiết) tăng bình quân tối thiểu 12 - 14% so với đánh giá ước thực hiện năm 2018 và dự toán thu từ hoạt động xuất nhập khẩu tăng bình quân tối thiểu 5-7% so với đánh giá ước thực hiện năm 2018, Sở Tài chính đã phối hợp cùng Cục Thuế thành phố Cần Thơ và Cục Hải quan thành phố Cần Thơ xây dựng kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 3 năm 2019 - 2021 trên cơ sở số liệu dự toán thu, chi năm 2019 được UBND thành phố thảo luận với Bộ Tài chính và sự thống nhất của Ban Thường vụ Thành ủy, cụ thể như sau:

1. Năm 2019:

- Tổng thu ngân sách nhà nước:	11.504.000 triệu đồng
+ Thu nội địa (Trung ương dự kiến giao 10.251.000 triệu đồng	10.504.000 triệu đồng
+ Thu từ hoạt động thuế xuất nhập khẩu:	1.000.000 triệu đồng
- Tổng chi NSDP:	11.506.278 triệu đồng
- Bội chi NSDP:	470.000 triệu đồng

2. Năm 2020:

- Tổng thu ngân sách nhà nước:	11.393.720 triệu đồng
+ Thu nội địa:	10.594.000 triệu đồng
+ Thu từ hoạt động thuế xuất nhập khẩu:	779.720 triệu đồng
- Tổng chi NSDP:	11.387.679 triệu đồng
- Bội chi NSDP:	1.333.781 triệu đồng

3. Năm 2021:

- Tổng thu ngân sách nhà nước:	11.811.540 triệu đồng
+ Thu nội địa:	10.970.000 triệu đồng

+ Thu từ hoạt động thuế xuất nhập khẩu:	841.540 triệu đồng
- Tổng chi NSDP:	11.717.903 triệu đồng
- Bội chi NSDP:	1.306.481 triệu đồng

Trên đây là tình hình thực hiện ngân sách năm 2018 và phương hướng nhiệm vụ năm 2019, Ủy ban nhân dân thành phố báo cáo Hội đồng nhân dân thành phố theo quy định./.

(Đính kèm các biểu số liệu)

Nơi nhận:

- TT. Thành ủy;
- TT. HĐND thành phố;
- TV. UBND thành phố;
- Đại biểu HĐND thành phố;
- Sở Tài chính;
- Cục Thuế thành phố;
- KBNN Cần Thơ;
- VP UBND thành phố (3AB);
- Lưu: VT.TT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thanh Dũng